

Bản án số: 09/2018/KDTM-PT

Ngày 25 - 5 - 2018

V/v Tranh chấp giữa thành
viên Công ty với Công ty

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự

Các Thẩm phán: Ông Trương Minh Tuấn

Ông Đặng Kim Nhân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Kiều - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2017/TLPT-KDTM ngày 15/11/2017 về việc: “*Tranh chấp giữa thành viên Công ty với Công ty*”.

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2017/KDTM-ST ngày 7 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04B/2018/QĐ-PT ngày 02/5/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Viết T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 26 đường Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng.

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần ĐTQ.

Địa chỉ: khối phố H, phường N, thị xã Đ1, tỉnh Quảng Nam.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1981

Địa chỉ: 09 đường H, quận N, thành phố Đà Nẵng.

4. Người kháng cáo: Công ty Cổ phần ĐTQ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Công ty Cổ phần ĐTQ (gọi tắt là Công ty ĐTQ) là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, là chủ sở hữu Trường phổ thông nhiều cấp học H theo Giấy chứng nhận đầu tư số 31/CN-UBND ngày 12/7/2011, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu vào ngày 18/8/2009 và đăng ký thay đổi lần 2 vào ngày 14/01/2013.

Ngày 08/02/2014, bà Nguyễn Thị Tuyết N chuyển nhượng 160.000 cổ phần chiếm tỷ lệ sở hữu cổ phần 12,13% của Công ty ĐTQ cho ông Trần Viết T theo hợp đồng chuyển nhượng được công chứng tại Văn phòng công chứng H, thành phố H, tỉnh Quảng Nam, có xác nhận của bà Đoàn Thị S - Giám đốc Công ty ĐTQ.

Ngày 09/02/2014 ông Trần Viết T gửi thông báo đến Công ty ĐTQ về việc thay đổi cổ đông và yêu cầu họp cổ đông bất thường lần 1 (Gửi bằng EMS: EI 56.217.760.2 VN). Ngày 19/4/2014 gửi thông báo yêu cầu họp cổ đông bất thường lần 2 báo cáo tình hình kết quả kinh doanh năm 2013 và báo cáo tình hình tài chính của Công ty (gửi bằng EMS: EI56.820.930.9 VN). Ngày 12/5/2014 gửi thông báo yêu cầu họp cổ đông bất thường lần 3 (gửi bằng EMS: EI 55.885.623.7 VN).

Kể từ ngày 08/02/2014, bà Nguyễn Thị Tuyết N và ông Trần Viết T đã gửi đến Công ty ĐTQ các thông báo về việc chuyển nhượng cổ phần và đề nghị ghi 160.000 cổ phần vào Sổ đăng ký cổ đông Công ty ĐTQ sang tên ông Trần Viết T. Nhưng đến nay Công ty ĐTQ vẫn không thực hiện và không có văn bản trả lời nguyên nhân vì sao không thực hiện để đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

Ngày 17/9/2015, Công ty ĐTQ đã lập danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 28/9/2015 với nội dung quan trọng sửa đổi Điều lệ Công ty ĐTQ, thay đổi người đại diện theo pháp luật nhưng quyền biểu quyết của 160.000 cổ phần tương ứng 12,13% do bà Nguyễn Thị Tuyết N đã chuyển nhượng cho ông Trần Viết T đã không được Công ty ĐTQ thừa nhận nên ông Trần Viết T mất quyền biểu quyết 12,13%.

Tại đại hội có những thay đổi ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi cổ đông của ông Trần Viết T, cụ thể như sau:

- Sửa đổi Điều 21, Mục E.2 điểm a và b về việc thông qua quyết định của cổ đông. Theo đó Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi:

- + Được số cổ đông đại diện ít nhất 55% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận. Điều lệ hiện nay 65%, thay đổi chỉ còn 55%.

- + Đối với quyết định về loại cổ phần được quyền chào bán của từng loại, bán hơn 50% tổng giá trị tài sản ghi trong sổ kế toán của Công ty thì phải được

số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận. Điều lệ hiện nay 75% giảm xuống còn 65%.

Ông Trần Viết T cho rằng việc giảm tỷ lệ biểu quyết này nhằm có lợi cho cá nhân ông Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty ĐTQ (đại diện phần vốn của Công ty M) về quyền phủ quyết tất cả mà không cần ý kiến đồng ý hay không từ các cổ đông còn lại.

Ngày 16/3/2016, ông Trần Viết T làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Yêu cầu Công ty ĐTQ xác nhận và ghi vào sổ đăng ký cổ đông 160.000 cổ phần cho ông Trần Viết T theo hợp đồng chuyển nhượng cổ phần.

- Đăng ký 160.000 cổ phần của ông Trần Viết T với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam theo Điều lệ Công ty.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông T rút phần yêu cầu buộc Công ty ĐTQ phải đăng ký 160.000 cổ phần với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam.

Công ty ĐTQ không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Viết T với trình bày:

Tại biên bản họp số 43/BB ngày 11/01/2013 của Công ty ĐTQ (kèm theo hồ sơ đăng ký đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư đăng ký thay đổi) đã bổ sung thêm và điều chỉnh vốn đối với phần vốn góp của ông Trần Viết T như sau:

Ông Trần Viết T sở hữu 280.600 cổ phần tương đương 2.806.000.000 đồng (mệnh giá 10.000đồng/01cổ phần) chiếm tỷ lệ 21,28%. Ngày 06/02/2013, ông T ký kết hợp đồng chuyển nhượng 120.600 cổ phần tương đương 1.206.000.000 đồng cho Công ty M. Bên cạnh đó ông T chuyển nhượng 160.000 cổ phần tương đương 1.600.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Tuyết N (theo sổ cổ đông của Công ty đã nộp cho Phòng đăng ký kinh doanh), không có hợp đồng chuyển nhượng. Tổng cộng, ông T đã chuyển nhượng hết 280.600 cổ phần tương đương 2.806.000.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ theo sổ sách kế toán Công ty, tính đến 31/12/2012, tổng số tiền góp vốn vào Công ty của các cổ đông là 13.191.000.000 đồng, trong đó vốn góp bằng hình thức nộp tiền vào tài khoản ngân hàng là 1.260.000.000 đồng, vốn góp bằng tiền mặt (Phiếu thu) là: 11.931.000.000 đồng, cụ thể ông Trần Viết T góp: 2.551.000.000 đồng

Theo thống kê, ông T đã góp vốn bằng hình thức phiếu thu tiền mặt nhiều lần tổng cộng 2.551.000.000 đồng. Tuy nhiên, tất cả các phiếu thu góp vốn bằng tiền mặt đều không có chữ ký của người nộp tiền và thủ quỹ (đính kèm kết quả kiểm tra của Công ty TNHH Kiểm Toán F- Chi nhánh Miền trung).

Căn cứ các quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật kế toán số 03/2003/QH11, Khoản 3 Điều 11 Thông tư số 200/2014/TT-BTC, đối chiếu với các phiếu thu nộp tiền góp vốn tại Công ty, cho thấy tất cả các phiếu thu tiền góp vốn tại Công ty là không hợp lệ, trong đó có số tiền góp vốn của ông Trần Viết T là 2.551.000.000 đồng. Thực tế cho thấy rằng, tại thời điểm góp vốn không có thủ

quỹ ký nhận, tức là không có ai nhận tiền. Hơn thế nữa, số tiền quá lớn như vậy, kết sắt của Công ty không đủ để chứa và bảo quản.

Do đó, tính tới thời điểm ông T chuyển nhượng toàn bộ vốn góp, số tiền 2.551.000.000đ ông T chưa góp. Tuy nhiên, ông T lại dùng số cổ phần chưa góp vào Công ty chuyển nhượng cho Công ty M và bà Nguyễn Thị Tuyết N.

Ngày 08 tháng 02 năm 2014, bà Nguyễn Thị Tuyết N chuyển nhượng ngược lại cho ông T 160.000 cổ phần trên. Pháp luật quy định khi một bên tham gia giao dịch dân sự bị lừa dối thì có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch dân sự đó là vô hiệu (Điều 132 Bộ luật Dân sự 2005). Tuy nhiên, nguồn gốc số cổ phần trên là không có do ông T chưa góp đủ, cho nên hợp đồng chuyển nhượng của ông T cho bà N bị vô hiệu. Kéo theo đó, hợp đồng chuyển nhượng cổ phần của bà N cho ông T cũng vô hiệu theo quy định của pháp luật.

Công ty ĐTQ phản tố yêu cầu giải quyết các vấn đề sau:

- Không công nhận 280.600 cổ phần tương đương 2.806.000.000 đồng (Hai tỷ tám trăm lẻ sáu triệu đồng) của ông T tại Công ty ĐTQ.

- Yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng cổ phần giữa ông Trần Viết T và bà Nguyễn Thị Tuyết N vô hiệu.

Về yêu cầu phản tố của Công ty ĐTQ yêu cầu Tòa án xem xét không công nhận 280.600 cổ phần tương đương giá trị 2.806.000.000 đồng (mệnh giá 10.000 đồng/01 cổ phần) của ông Trần Viết T tại Công ty ĐTQ, ông Trần Viết T trình bày: ông là cổ đông tham gia góp vốn vào Công ty ĐTQ dựa trên chủ trương kêu gọi vốn đầu tư và hình thức kêu gọi cổ đông của Công ty ĐTQ chi tiết ở văn bản thông báo về việc đồng ý góp vốn đầu tư xây dựng trường phổ thông nhiều cấp H số 03/TB-Cty ngày 15/02/2010 của bà Đoàn Thị S, Sở cổ đông của ông T do ông Nguyễn Đức C Chủ tịch HĐQT Công ty ĐTQ xác nhận ông T sở hữu 287.600 cổ phần phổ thông mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần (Kèm theo chứng cứ là bản photo sổ cổ đông vì bản gốc đã nộp lại cho Công ty ĐTQ sau khi ký hợp đồng chuyển nhượng với Công ty cổ phần Tập đoàn kinh tế giáo dục M - gọi là Công ty M), số cổ phần trên của ông Trần Viết T đã được đăng ký tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 400689323 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 14/01/2013 (Giấy phép này hiện đang lưu tại Công ty ĐTQ).

Ông Trần Viết T chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đức C 7.000 cổ phần với giá chuyển nhượng 8000đ/cổ phần và số cổ phần còn lại là 280.600 cổ phần. Nội dung này được thể hiện ở văn bản thỏa thuận ngày 10/01/2013 được ký xác nhận của tất cả các cổ đông Công ty ĐTQ và ông Trần Quốc B với tư cách là người mua cổ phần của các cổ đông có sở hữu cổ phần tại Công ty ĐTQ tại thời điểm đó.

Với 280.600 cổ phần còn lại ông Trần Viết T đồng ý chuyển nhượng cho Công ty M (do ông Trần Quốc B làm đại diện) 120.600 cổ phần với mệnh giá 8000đ/cổ phần theo hợp đồng chuyển nhượng ngày 29/01/2013 tại Văn phòng

Công chứng H. Ông Trần Quốc B không chịu trả tiền nhưng vẫn đứng tên sở hữu 120.600 cổ phần này nên buộc ông Trần Viết T nộp đơn khởi kiện Công ty M. Kết quả đơn khởi kiện thể hiện ở Bản án số 07/2014/KDTM-ST ngày 09/9/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, Bản án số 17/2015/KDTM-PT ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng buộc Công ty M trả lại cho ông T 120.600 cổ phần đã nhận chuyển nhượng, số 120.600 cổ phần này đã được Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam ra Quyết định thi hành số 35/QĐ-CTHA ngày 07/10/2015 và thông báo số 129/TB-CTHA ngày 01/12/2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam khẳng định ông Trần Viết T được tiếp tục sở hữu số cổ phần tại Công ty ĐTQ là 120.600 cổ phần có hiệu lực từ ngày ký.

Số cổ phần còn lại 160.000 cổ phần ông Trần Viết T chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Tuyết N tại Văn phòng công chứng H ngày T9/02/20T3 và đã được bà Đoàn Thị S ký xác nhận, bà N đã được ghi tên trong Sổ đăng ký cổ đông Công ty ĐTQ và đăng ký với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam theo quy định.

Về yêu cầu của Công ty ĐTQ đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng 160.000 cổ phần của bà Nguyễn Thị Tuyết N với ông Trần Viết T ngày 08/02/2014 vô hiệu, ông Trần Viết T cho rằng: Bà Nguyễn Thị Tuyết N đã ký hợp đồng chuyển nhượng cho ông Trần Viết T số lượng 160.000 cổ phần vào ngày 08/02/2014 tại Văn phòng Công chứng H và bà Đoàn Thị S ký xác nhận. Vào thời điểm ký xác nhận bà Đoàn Thị S vẫn là Giám đốc Công ty ĐTQ, là người đại diện theo pháp luật của Công ty và được đăng ký tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam. Việc chuyển nhượng này không có tranh chấp và không khởi kiện từ bên mua và bên bán. Những chứng cứ chứng minh hoàn tất việc chuyển nhượng gồm: Giấy chứng nhận sở hữu 160.000 cổ phần bà Nguyễn Thị Tuyết N ký ngày 01/3/2013; Giấy chứng nhận sở hữu 160.000 cổ phần ông Trần Viết T ký ngày 08/02/2014; Biên bản thanh lý hợp đồng giữa ông Trần Viết T và bà Nguyễn Thị Tuyết N ký ngày 08/02/2014.

Ngoài ra, ông Trần Quốc B đã gửi đơn đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC44) - Công an tỉnh Quảng Nam tố cáo ông Trần Viết T lừa đảo bán cổ phần ảo nhằm chiếm đoạt tiền của Công ty M. Kết quả trả lời của cơ quan Cảnh sát điều tra (PC44) tại thông báo số 143/CV ngày 06/3/2015 khẳng định tính xác thực sở hữu cổ phần của ông T tại Công ty ĐTQ. Vì vậy, không có cơ sở cho rằng các hợp đồng chuyển nhượng cổ phần là vô hiệu.

Người làm chứng bà Đoàn Thị S trình bày:

Bà Đoàn Thị S là cổ đông sáng lập Công ty ĐTQ sở hữu 300.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 22,74% trên tổng vốn điều lệ. Từ năm 2013, bà đã chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần trên cho Công ty M. Ngày 30/01/2013 tại Văn phòng Công ty ĐTQ, bà Đoàn Thị S với chức danh giám đốc đã tiến hành bàn giao con dấu của Công ty ĐTQ cho cổ đông mới là Công ty M đại diện là ông Trần Quốc B và bà Trần Thị Phương L1 nhận con dấu.

Về việc cổ đông Trần Viết T và Võ Thị Ng1 góp vốn vào Công ty là có thật, việc góp vốn của các cổ đông đều có chứng từ và ghi vào sổ kế toán Công ty. Công ty ĐTQ đã được các cơ quan có thẩm quyền thẩm định và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Quảng Nam cũng đã có xác nhận là có thật. Các sổ sách chứng từ của Công ty ĐTQ đã được bàn giao cho Công ty M do ông Trần Quốc B làm đại diện, do vậy những chứng từ, sổ sách hiện nay còn hay mất thì bà không rõ. Ông Trần Quốc B cũng đã làm đơn tố cáo với Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an tỉnh Quảng Nam cáo buộc các cổ đông Công ty ĐTQ bán cổ phiếu ảo, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã vào cuộc điều tra và kết luận “Không có dấu hiệu hình sự” và “việc góp vốn của các cổ đông đều có chứng từ và thể hiện qua sổ sách kế toán đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, nên không có việc các cổ đông Công ty ĐTQ dựng lên cổ phần ảo để chuyển nhượng...”.

Người làm chứng ông Nguyễn Đức C trình bày:

Công ty ĐTQ thành lập năm 2009 có 3 thành viên gồm bà Đoàn Thị S, ông Nguyễn Đức C và bà Đinh Thị Ng, sau đó có bổ sung thêm cổ đông mới là Lê Thị Thúy H1, Trần Viết T, Võ Thị Ng1 và Nguyễn Văn Tr, sau đó ông Tr và bà H1 rút vốn còn lại 5 cổ đông. Năm 2013, các cổ đông thống nhất bán hết cổ phần cho Công ty M, nhưng do Công ty M không trả tiền chuyển nhượng cổ phần nên xảy ra tranh chấp. Ông T khởi kiện và được Tòa án đã tuyên buộc Công ty M phải trả lại số cổ phần đã nhận chuyển nhượng của ông T. Cổ đông Trần Viết T và Võ Thị Ng1 góp vốn vào Công ty là có thật, việc góp vốn của các cổ đông đều có chứng từ và ghi vào sổ kế toán Công ty, đã được các cơ quan có thẩm quyền thẩm định và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam xác nhận là có thật. Các sổ sách chứng từ của Công ty ĐTQ đã được bàn giao cho Công ty M do ông Trần Quốc B làm đại diện, do vậy những chứng từ, sổ sách hiện nay còn hay mất thì ông C không rõ. Ông Trần Quốc B cũng đã làm đơn tố cáo với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam cáo buộc các cổ đông Công ty ĐTQ bán cổ phiếu ảo, lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã vào cuộc điều tra và kết luận “không có dấu hiệu hình sự” và “việc góp vốn của các cổ đông đều có chứng từ và thể hiện qua sổ sách kế toán đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, nên không có việc các cổ đông Công ty ĐTQ dựng lên cổ phần ảo để chuyển nhượng...”.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của Công ty ĐTQ vắng mặt lần thứ hai.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2017/KDTM-ST ngày 7 tháng 7 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam quyết định:

“Áp dụng Điều 126 Luật Doanh nghiệp năm 2014; điểm c khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 244 và Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ giải quyết yêu cầu phần tố của bị đơn Công ty cổ phần ĐTQ đối với yêu cầu không công nhận số cổ phần 280.600 Cổ phần tương đương

2.806.000.000 đồng của ông Trần Viết T và tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng cổ phần giữa ông Trần Viết T và bà Nguyễn Thị Tuyết N vô hiệu. Bị đơn có quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu trên theo quy định của pháp luật.

2. Đình chỉ giải quyết phần yêu cầu của ông Trần Viết T đối với yêu cầu buộc Công ty cổ phần ĐTQ đăng ký với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam 160.000 cổ phần ông T đã nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị Tuyết N.

3. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Viết T đối với Công ty cổ phần ĐTQ.

Buộc Công ty cổ phần ĐTQ thực hiện đăng ký các thông tin về người nhận chuyển nhượng cổ phần vào sổ đăng ký cổ đông của Công ty cổ phần ĐTQ cho ông Trần Viết T đối với 160.000 cổ phần nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị Tuyết N.”

Ngày 25/07/2017, Công ty Cổ phần ĐTQ kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Công ty ĐTQ giữ nguyên nội dung kháng cáo; với lý do kháng cáo như sau:

- Số lượng cổ phần của ông Trần Viết T trong hồ sơ vụ án thể hiện các con số khác nhau:

- Theo Sổ đăng ký cổ đông: 280.600CP.
- Theo Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần: 287.600 CP
- Theo Bảng chi tiết góp vốn CP ĐTQ : 287.600 CP
- Theo biên bản ghi lời khai ngày 05/12/2014: 287.500 CP.
- Theo Giấy nộp tiền ngày 05/12/2014: 400.000 CP.

- Các chứng từ góp vốn của ông Trần Viết T tại Công ty ĐTQ là chưa hợp lệ, nên không có căn cứ chứng minh cho việc góp vốn đối với 280.600 cổ phần như thể hiện trên Sổ đăng ký cổ đông và Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần. Do đó, các giao dịch chuyển nhượng cổ phần giữa ông Trần Viết T và bà Nguyễn Thị Tuyết N là vô hiệu nên yêu cầu khởi kiện của ông Trần Viết T là không có căn cứ.

Ông Trần Viết T khẳng định có góp vốn vào Công ty, được Công ty cấp Giấy chứng nhận cổ đông. Phiếu thu tiền góp vốn do Công ty phát hành nên ông không chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của chứng từ. Trong quá trình triển khai dự án của Công ty, các cổ đông cùng tham gia thực hiện dưới hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản, sau đó chuyển thành vốn góp cổ phần. Công ty M đã thực hiện kiểm toán Công ty ĐTQ trước khi mua cổ phần của các cổ đông. Việc không thừa nhận quyền sở hữu cổ phần của ông và các cổ đông khác là không đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu: Ông Trần Khánh L được Tòa án cấp sơ thẩm chỉ định tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo pháp luật của Công ty ĐTQ theo Quyết định số 03/2016/QĐ-PT ngày 05/7/2016. Trong khi đó Đại hội đồng cổ đông Công ty ĐTQ ngày 28/9/2015 bầu ông Nguyễn Đặng H2 làm người đại diện theo pháp luật. Các cổ đông của Công ty ĐTQ không có cuộc họp thống nhất chỉ định ông Trần Khánh L làm người đại diện theo pháp luật của Công ty ĐTQ. Như vậy, Quyết định số 03/2016/QĐ-PT ngày 05/7/2016 của Tòa án cấp sơ thẩm là trái với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, ông Trần Khánh L không thể là người đại diện theo pháp luật của Công ty ĐTQ để tham gia tố tụng.

Do Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty ĐTQ thông qua ngày 8/8/2009, bà Đoàn Thị S là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty ĐTQ thông qua ngày 28/9/2015, thống nhất bầu ông Nguyễn Đặng H2 làm Tổng Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

[2] Điều 148 Luật Doanh nghiệp qui định:

“1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó.

2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 147 của Luật này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.”

[3] Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty ĐTQ được thông qua ngày 28/9/2015 không bị cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nên Nghị quyết có hiệu lực thi hành. Việc đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật với Cơ quan đăng ký kinh doanh là nghĩa vụ của doanh nghiệp theo qui định tại Điều 31 Luật Doanh nghiệp. Trong khi chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp, Công ty ĐTQ đề cử ông Trần Khánh L để Tòa án chỉ định làm người đại diện theo pháp luật là không đúng qui định của pháp luật, trái với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty ĐTQ thông qua ngày 28/9/2015.

[4] Khoản 7 Điều 13 Luật Doanh nghiệp qui định:

“7. Trong một số trường hợp đặc biệt, Tòa án có thẩm quyền có quyền chỉ định người đại diện theo pháp luật trong quá trình tố tụng tại Tòa án.”

[5] Cho đến nay, chưa có văn bản của cơ quan có thẩm quyền giải thích về “một số trường hợp đặc biệt”. Tòa án có thể giải thích một trường hợp cụ thể nào đó là “trường hợp đặc biệt” để Tòa án chỉ định người đại diện theo pháp luật trong quá trình tố tụng tại Tòa án nhưng phải ghi rõ trong bản án. Trường hợp của Công ty ĐTQ trong vụ án này không thể xem là trường hợp đặc biệt để áp dụng khoản 3 Điều 7 Luật Doanh nghiệp, vì Công ty vẫn tiến hành Đại hội đồng cổ đông để bầu người đại diện theo pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm ra Quyết định số 03/2016/QĐ-PT ngày 05/7/2016 chỉ định ông Trần Khánh L làm người đại diện theo pháp luật của Công ty ĐTQ là không đúng pháp luật. Việc ông Trần Khánh L viết bản tự khai, tham gia phiên hòa giải, tiếp cận và công khai chứng cứ, ký đơn kháng cáo với tư cách người đại diện theo pháp luật của Công ty ĐTQ là không hợp pháp.

[6] Thiếu sót trên của Tòa án cấp sơ thẩm là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[7] **Về nội dung vụ án:** Tranh chấp giữa ông Trần Viết T với Công ty ĐTQ là tranh chấp giữa thành viên Công ty với Công ty về quyền sở hữu cổ phần. Số cổ phần tranh chấp là 160.000 cổ phần ông Trần Viết T nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị Tuyết N. Bản án sơ thẩm nhận định đánh giá tính hợp pháp của hợp đồng chuyển nhượng cổ phần ngày 08/02/2014 nhưng phần quyết định của bản án không tuyên công nhận ông Trần Viết T có quyền sở hữu 160.000 cổ phần là chưa giải quyết yêu cầu này của nguyên đơn. Việc yêu cầu Công ty ĐTQ ghi vào Sổ đăng ký cổ đông 160.000 cổ phần chỉ là hệ quả của việc giải quyết tranh chấp quyền sở hữu 160.000 cổ phần giữa ông Trần Viết T và Công ty ĐTQ. Bản án sơ thẩm chỉ tuyên quyết định: “Buộc Công ty cổ phần ĐTQ thực hiện đăng ký các thông tin về người nhận chuyển nhượng cổ phần vào sổ đăng ký cổ đông của Công ty cổ phần ĐTQ cho ông Trần Viết T đối với 160.000 cổ phần nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị Tuyết N” là chưa giải quyết đầy đủ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[8] Công ty ĐTQ không công nhận ông Trần Viết T có quyền sở hữu 160.000 cổ phần nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị Tuyết N, với các lý do: Các phiếu thu tiền góp vốn bằng tiền mặt của ông Trần Viết T tổng cộng 2.551.000.000đ là không hợp lệ; tính đến thời điểm chuyển nhượng cổ phần, số tiền 2.551.000.000đ ông T chưa góp; nên các hợp đồng chuyển nhượng cổ phần giữa ông T và bà N là vô hiệu. Các vấn đề Công ty ĐTQ nêu trên chưa được bản án sơ thẩm đánh giá, xem xét.

[9] Ngoài ra, các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: lời khai của người làm chứng, Kết luận của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam,

các báo cáo tài chính, các báo cáo kiểm toán... chưa được Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá trong bản án. Lời khai của các đương sự, người làm chứng có sự mâu thuẫn về vốn góp, về số lượng cổ phần, Tòa án cấp sơ thẩm chưa tiến hành đối chất để làm rõ là thiếu sót. Tòa án cấp sơ thẩm chưa đánh giá xem xét một cách toàn diện các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên bản án sơ thẩm tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chưa thuyết phục.

[10] Do bản án sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và có sai sót về nội dung như phân tích trên, HĐXX thấy cần hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại.

[11] Công ty ĐTQ không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Hủy bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2017/KDTM-ST ngày 7 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Về án phí:

Hoàn trả tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000đ cho Công ty Cổ phần ĐTQ, đã nộp tại biên lai số 0000032 ngày 4/8/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Tự